

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGÂN SƠN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27/2020/HS-ST**  
Ngày: 08-12-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Út Lệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Huyền;
2. Ông Doanh Thiêm Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Sinh Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Hải Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Long Văn L** (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 14 tháng 7 năm 1980 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12 (Không biết chữ); Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Long Văn Q và bà Lý Mùi P (Đều đã chết); Bị cáo có vợ là Đặng Mùi T, sinh năm 1981 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002 (đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/9/2020 đến ngày 14/10/2020. Hiện đang tại ngoại tại Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt tại phiên tòa).

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt)

\* *Bị hại*: Ông Đào Văn D, sinh năm 1979 - Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt có lý do).

\* *Người làm chứng*:

Anh Dương Văn P, sinh năm 1993 – Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Bà Lý Thị P, sinh năm 1972 – Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ trưa ngày 18/02/2020, Long Văn L, sinh năm 1980, trú tại Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn một mình từ nhà đi lên khu vực đồi Slam Chiên thuộc thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (khu vực chăn thả gia súc của người dân thôn L), L nhìn thấy một đàn trâu đang thả ngoài đồi, không có người trông coi, gồm 06 (sáu) con (đàn trâu của anh Đào Văn D, sinh năm 1979, trú tại thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) nên nảy sinh ý định trộm trâu để đem đi bán lấy tiền tiêu dùng cá nhân. L cầm vào sợi dây buộc mũi của 01 (một) con trâu cái có màu lông đen, to nhất trong đàn trâu và dắt đi về theo đường mòn sườn đồi hướng về nhà. Sau khi đi được khoảng 200m, L nhặt 01 (một) sợi dây rừng dài khoảng 2,5 (hai phẩy năm mét) đang được buộc vào bó củi ở bên đường rồi xâu sợi dây vừa nhặt được vào dây mũi của con trâu, sau đó L cầm vào đầu sợi dây để dắt trâu đi. Khi L dắt trâu qua trước cửa nhà bà Lý Thị P, sinh năm 1972, trú tại thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, bà P nhận ra L và hỏi L dắt trâu ở đâu về, L trả lời “Trâu vừa mua được, đang dắt về nhà”. Sau đó, L tiếp tục dắt trâu qua sau nhà bà P theo khe đồi rồi đi theo đường mòn đi thôn K, xã H hướng về nhà. Đang đi, L nhìn thấy 02 (hai) người đàn ông đang lái máy xúc ở đường mòn và bị anh Dương Văn P, sinh năm 1993, trú tại thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn bắt gặp. Anh P là em rể của anh Đào Văn D (chủ trâu), nhận thấy con trâu có đặc điểm giống con trâu của nhà anh D nên anh P gọi điện thoại báo cho anh D về việc có người lạ dắt trâu của anh D. Anh D ngay sau khi nhận được thông tin từ anh P đã lên khu vực đồi Slam Chiên kiểm tra thì không thấy trâu đâu nên đã đi tìm và gặp L đang dắt trâu ở đoạn đường mòn đi thôn K, xã H hướng ra tổ dân phố P, thị trấn N (cách nơi ban đầu dắt trâu hơn 01km). L bị anh D giữ lại và đưa về nhà rồi báo công an và chính quyền địa phương đến làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá tài sản số 04 ngày 19/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn kết luận: “01 con trâu cái, màu lông đen, khoảng 09 tuổi, trọng lượng 100kg thịt có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng)”.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 215, ngày 24/6/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương Bộ Y tế kết luận: “*Tại thời điểm phạm tội và tại thời điểm giám định, Long Văn L đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”.

Tại Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Long Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSNS, ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Long Văn L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

#### *Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Long Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) sợi dây rừng màu nâu, có chiều dài 2,68m (hai phẩy sáu tám mét), có đường kính 0,5 cm (không phẩy năm centimét) dọc chiều dài của dây có một số chỗ bị dập vỡ, dây đã bị khô.

Người bào chữa cho bị cáo có bản bào chữa nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị xem xét việc bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình có 2 con còn nhỏ, chưa thành niên, bị cáo là người nghiện rượu phần nào ảnh hưởng đến việc điều khiển hành vi. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Long Văn L khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bản bào chữa của người bào chữa; Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bổ sung bào chữa hay khiếu nại gì. Lời sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

Về thủ tục tố tụng: Bị hại, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa vắng mặt. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra bị hại, người làm chứng đã có lời khai đầy đủ, trong biên bản tổng đạt văn bản tố tụng bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, kiểm sát viên không yêu cầu hoãn phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, tang vật thu giữ được. Đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/02/2020, tại khu vực đồi Slam Chiên, thuộc địa phận thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Long Văn L, sinh năm 1980, trú tại Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) con trâu cái, có màu lông đen, khoảng 09 tuổi, nặng 100kg, trị giá 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) của gia đình anh Đào Văn D, sinh năm 1979, trú tại thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, gây mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do không có việc làm, thu nhập ổn định, lười lao động, có biểu hiện nghiện rượu và trộm cắp vật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản thực hiện hành vi phạm tội để có tiền tiêu dùng cá nhân. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

### **Điều luật có nội dung:**

1. “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50 triệu đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*”

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

#### [4] Về hình phạt đối với bị cáo

- Về hình phạt chính: Với tính chất vụ án và mức độ của hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử thấy việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết. Cần phải xử phạt bị cáo ở mức hình phạt tương ứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên và người bào chữa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là không có tài sản, thu nhập, gia đình thuộc diện hộ nghèo do đó không xem xét áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Đào Văn D đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

#### [6] Về xử lý vật chứng trong vụ án

Đối với 01 (một) con trâu cái, màu lông đen, khoảng 09 tuổi mà Long Văn L đã trộm cắp. Quá trình điều tra, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình anh Đào Văn D. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản này là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

Đối với một đoạn dây rừng màu nâu, có chiều dài 2,68m (hai phẩy sáu tám mét), có đường kính 0,5cm (không phẩy năm centimét) dọc chiều dài của dây có một số chỗ bị dập vỡ, dây đã bị khô. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí, do vậy bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Long Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

**2.** Về xử lý vật chứng trong vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn dây rừng màu nâu, có chiều

dài 2,68m (hai phẩy sáu mươi tám mét), có đường kính 0,5 cm (không phẩy năm cetimét) dọc chiều dài của dây có một số chỗ bị dập vỡ, dây đã bị khô, mốc.

*(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười năm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười năm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu:HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Hoàng Út Lệ**